

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



LÝ LỊCH KHOA HỌC

Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)

1. Thông tin chung

- Họ và tên: Trương Hoành Sơn
- Năm sinh: 02-10-1969
- Giới tính: Nam
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, năm 2000, Nhật Bản
- Chức danh (năm, nơi bổ nhiệm): PGS, bổ nhiệm năm 2020 tại Đại học Bách khoa, Hà Nội

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Chế tạo máy
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Hiệu trưởng Trường Cơ khí ĐHBK Hà Nội
- Chức vụ cao nhất đã qua: Hiệu trưởng
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo): Năm 2022, Hội đồng III, ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Chưa
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ): Chưa

2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)

2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình

a) Tổng số sách đã chủ biên: K sách chuyên khảo; 01 giáo trình.

b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn*).

2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học

a) Tổng số đã công bố: 15 bài báo tạp chí trong nước; 11 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1. Trần Thị Vân Nga, **Trương Hoành Sơn**, “*Nghiên cứu thực nghiệm ảnh hưởng của tốc độ quay của Catots và nhiệt độ dung dịch mạ đến sự phân bố hạt mài khi chế tạo đá mài CBN bằng phương pháp mạ điện*”, Tạp chí Khoa học Giao thông Vận tải, Số 67, 11-16, 2018, ISSN 1859-2724

2. Đậu Chí Dũng, **Trương Hoành Sơn**, Nguyễn Hồng Linh, “*Đánh giá độ chính xác gia công khi phay mặt trụ lõm bằng dao phay cầu*”, Tạp chí Cơ khí Việt Nam, Số 1+2, 109-115, 2018, ISSN 0866-7506.

3. Đậu Chí Dũng, **Trương Hoành Sơn**, “*Xây dựng mô hình lực cắt khi phay bὲ mặt 3D bằng dao phay ngón đầu cầu*”, Tạp chí Khoa học và Công nghệ- Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội, Số 51, 50-55, 2019, ISSN 1859-3585.

4. Đậu Chí Dũng, **Trương Hoành Sơn**, “*Xây dựng mô hình nhám bὲ mặt khi phay bὲ mặt 3D bằng dao phay ngón đầu cầu*”, Tạp chí Cơ khí Việt Nam, Số 3, 56-63, 2019, ISSN 0866-7506.

5. Nguyen Thanh Trung, **Truong Hoanh Son**, Takashi Komeda, “*Optimize Position to Place Joint of a Finger in the Slave Hand of a Novel Master-Slave System*” (Tối ưu hóa vị trí đặt

khớp của ngón tay phụ thuộc trong hệ bàn tay Master-Slave), Tạp chí Khoa Học & Công Nghệ các trường Đại học kỹ thuật, No. 127, 11-15, 2018, ISSN 2354-1083.

6. Nguyen Kien Trung, **Truong Hoanh Son**, “*Studying the Implementation of Finite Element Models in the Orthogonal Cutting Processes with Uncoated Tool and TiN, TiCN and Al₂O₃ Coated Tool*”, Tạp chí Khoa Học & Công Nghệ các trường Đại học kỹ thuật, Vol. 130, 43-49, 2018, ISSN 2354-1083.

7. Đậu Chí Dũng, **Trương Hoành Sơn**, “*Đánh giá độ chính xác gia công khi phay mặt trục lõm bằng dao phay cầu*”, Tạp chí Cơ khí Việt Nam, Số 3 năm 2019.

8. Trần Thị Vân Nga, **Trương Hoành Sơn** “*Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ ma đến mật độ hạt mài trên bề mặt đá mài bằng phương pháp qui hoạch thực nghiệm khi chế tạo đá mài CBN đơn lớp liên kết kim loại bằng phương pháp ma điện*”, Tạp chí Cơ khí, năm 2020

9. Trần Thị Vân Nga, **Trương Hoành Sơn** “*Nghiên cứu chế tạo lớp ma composite ni-cbn trên nền phẳng để chế tạo thanh đá mài và đĩa mài CBN bằng phương pháp ma điện hóa*”, Tạp chí khoa học Giao thông Vận tải, năm 2020.

10. Phí Trọng Hùng, **Trương Hoành Sơn** “*Nghiên cứu ảnh hưởng của đa yếu tố đến chất lượng bề mặt và năng suất gia công khi mài phẳng hợp kim Ti-6AL-4V bằng đá mài CBN*”, Tạp chí Cơ khí Việt Nam, Vol 1+2, 2021, trang 38-41.

- Quốc tế:

1. Lan Xuan PHUNG, Dich Van TRAN, Sinh Vinh HOANG and Son Hoanh TRUONG, “*Effective method of operation sequence optimization in CAPP based on modified clustering algorithm*”, Journal of Advanced Mechanical Design, Systems, and Manufacturing, Vol.11 No.1, 2019

2. **Truong Hoanh Son**, Tran Thi Van Nga, “*Study on the Cutting Properties of the Singer Layer Metal Bonded cBN Grinding Wheel by Electroplating in Grinding of Heat-Treated Steel SKD11*”, Journal of Applied Mechanics and Materials, Vol. 889, 80-86, 2019, ISSN: 1662-7482.

3. Phi-Trong Hung, Hoang-Tien Dung, Nguyen-Kien Trung and **Truong-Hoanh** “*The study on surface grinding process of Ti-6AL-4V alloy with resinoid cBN grinding wheel*”, International Journal of Modern Physics B, 2020

4. Hung Trong Phi, Got Van Hoang, Trung Kien Nguyen, Son Hoanh Truong, “*Numerical and Experimental Study on the Grinding Performance of Ti-Based Super-Alloy*”, International Journal of Engineering and Technology Innovation, vol. 11, no. 3, 2021, pp. 191-203.

5. Trung Nguyen, Son Truong and Hai Hoang, “*Proposing a Method to Solve Inverse Kinematics and Dynamics of a Human Upper Limb Rehabilitation Robo*”, Vietnam Journal of Computer Science, Vol 10, 2022, pp 1-19.

6. Van-Hai Nguyen, Tien-Thinh Le, Hoanh-Son Truong, Huan Thanh Duong & Minh Vuong Le “*Predicting volumetric error compensation for five axis machine tool using machine learning*”, International Journal of Computer Integrated Manufacturing, Vol 1, 2023, pp1-28.

7. Cong-Truong Dinh, Khanh-Duy Cong Do, Duy-Hung Chung, Hoanh-Son Truong, “*Effects of Pin-Fins with Trapezoidal Endwall on Heat Trans-fer Characteristics in Gas Turbine Blade Internal Cooling Channels*” Journal of Mechanical Science and Technology, Vol 37, 2023, pp 2199-2210.

8. Lan Xuan Phung, Trung Kien Nguyen, Son Hoanh Truong, “*The Enhancement of the Overall Group Technology Efficacy using Clustering Algorithm for Cell Formation*”, Journal of Acta Polytechnica Hungarica, Vol 21, 2024, pp 69-88, ISSN 1785-8860.

2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: cấp Nhà nước; cấp Bộ và tương đương: 01

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

"*Nghiên cứu thiết kế và chế tạo đá mài CBN liên kết kim loại bằng phương pháp mạ điện*", Mã số 2015-01-105, thời gian thực hiện 2015-2016, Cấp quản lý: Trường ĐHBK Hà Nội, Chủ nhiệm đề tài.

2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ

a) Tổng số: 03 NCS đã hướng dẫn chính

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

1. Đậu Chí Dũng

Tên đề tài: *Nghiên cứu mô hình hóa quá trình phay mặt 3D bằng dao phay đầu cầu.*

Cơ sở đào tạo: Đại học Bách khoa Hà Nội

Năm bảo vệ: 2019

Hướng dẫn chính

2. Phí Trọng Hùng

Tên đề tài: *Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ đến chất lượng bề mặt và năng suất gia công khi mài phẳng chi tiết từ vật liệu hợp kim Ti-6Al-4V bằng đá mài CBN*

Cơ sở đào tạo: Đại học Bách khoa Hà Nội

Năm bảo vệ: 2022

Hướng dẫn chính

3. Các thông tin khác

3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình (Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):

3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):

3.4. Ngoại ngữ

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: Tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: Bình thường

Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 04 tháng 5 năm 2024

NGƯỜI KHAI

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trương Hoành Sơn